

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Mai Châu
2. Địa chỉ: Tiểu khu 4, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00, mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6, trừ 24/24h tất cả các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
I	KHOA KIỂM SOÁT BỆNH TẬT VÀ HIV/AIDS, TRUYỀN NHIỄM, TƯ VẤN VÀ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN CHẤT						
1	Hà Thị Vân	000939/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ- Phó trưởng khoa, phụ trách khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất		1.TĐCM: BSDK
2	Hàng Thị Liên	000139/HB-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ		1. TĐCM: BSYK
3	Khà Thị Hào	002756/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD

4	Hà Thị Nguyễn	0002740/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD
II KHOA CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN VÀ PHỤ SẢN							
1	Lường Thúy Hòa	000821/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại các khoa 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ chính- Phó Giám đốc- Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh; khoa Hồi sức cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật-Gây mê hồi sức		1. TĐCM: BSKKI Sản phụ khoa 2. Giấy chứng nhận "Siêu âm trong Sản phụ khoa (trình độ cơ bản)" 3. Giấy chứng nhận "Kỹ thuật soi - đốt cổ tử cung số" 4. Giấy chứng nhận "Kỹ thuật siêu âm 4D" 5. Giấy chứng nhận "Kỹ thuật Thận nhân tạo" 6. Chứng chỉ "Kỹ thuật lọc máu liên tục" 7. 50% thời gian làm công tác quản lý
2	Lộc Thị Cừ	002574/HB-CCHN và số 949/QĐ-SYT ngày 28/01/2022 của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: BSDK; BSKKI sản phụ khoa 2. Chứng chỉ "Siêu âm tổng quát"

3	Tào Thị Hiền	002845/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: BSDK 2. Chứng chỉ "Siêu âm tổng quát" 3. Chứng chỉ "Kỹ thuật soi - đốt cổ tử cung"
4	Đặng Thị Hoài Thu	002931/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản và khám bệnh, chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK 2. CC cấp cứu Nhi khoa dành cho Bác sĩ
5	Nguyễn Thị Sử	000835/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Hộ sinh - Hộ sinh trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản		1. TĐCM: CNDD chuyên ngành phụ sản
6	Đoàn Thị Nhung	0001110/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Hộ sinh		1. TĐCM: CNDD chuyên ngành phụ sản
7	Trần Thị Mai Hương	0001937/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Hộ sinh		1. TĐCM: CNDD chuyên ngành khoa sản

8	Vì Thị Hải	0001112/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Hộ sinh		1. TĐCM: CNDD chuyên ngành khoa sản
9	Vì Thị Thu Trang	0001939/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Hộ sinh, làm việc kiêm nhiệm tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản		1. TĐCM: HSCĐ
III KHOA KHÁM BỆNH							
1	Bùi Thị Thu	002278/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Khám bệnh 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Trưởng khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa RHM- Mát-TMH; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh; khoa Nhi		1. TĐCM: BSDK; 2. CCDHCK Nhi 3. CCDTLT "Kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản" 4. 50% thời gian làm tại khoa Nhi
2	Nguyễn Dung Lai	000843/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh		1. TĐCM: CNDD

3	Khà Thị Nhung	0001940/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD
4	Bùi Thị Huyền	002358/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD
5	Lò Hoà Mi	003318/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Khám bệnh 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng - làm việc kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: CNĐD. 2. 50% thời gian làm việc tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất
IV	KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU - HỒI SỨC TÍCH CỰC VÀ CHỐNG ĐỘC, PHẪU THUẬT - GÂY MÊ HỒI SỨC						

1	Hà Thị Quyên	000822/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Khám bệnh, chữa bệnh gây mê hồi sức	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật-Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: BS tuyến y tế cơ sở; BSCKĐH Gây mê hồi sức 2. Chứng chỉ "Kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản" 3. Chứng chỉ "Ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản" 4. Chứng chỉ "Siêu âm tim cơ bản" 5. Chứng chỉ "Điện tâm đồ nâng cao" 6. Chứng chỉ "Siêu âm tim nâng cao" 7. Chứng nhận "kỹ thuật giảm đau trong chuyển dạ đẻ"
2	Đinh Hoàng Tuấn	002630/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật-Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: BSDK; BSCKI Nội khoa 2. Chứng chỉ "Siêu âm tổng quát" 3. Chứng chỉ Điện tâm đồ cơ bản 4. Chứng chỉ "Kỹ thuật Thận nhân tạo cơ bản" 5. Chứng chỉ "Kỹ thuật Hồi sức cấp cứu cơ bản" 6. Chứng chỉ "Đọc kết quả đo chức năng hô hấp"
3	Hà Thị Tân	002408/HB-CCHN và QĐ số 1115/QĐ-SYT ngày 24/6/2021 của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ- khám chữa bệnh tại khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK; BSCKI Gây mê hồi sức 2. Chứng chỉ "Hóa trị một số bệnh ung thư đầu mặt cổ" 3. Chứng chỉ điều trị bệnh nhân đột quỵ não cấp sử dụng thuốc tiêu sợi huyết Alteplase

4	Lò Phúc Dược	000116/HB-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ- khám chữa bệnh tại khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK 2. Chứng chỉ " Chẩn đoán, điều trị người bệnh hồi sức tích cực" 3. Chứng chỉ "Kỹ thuật Thận nhân tạo cơ bản"
5	Xa Thị Mai	000849/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		1.TĐCM: CNĐD 2. Chứng chỉ "khóa đào tạo kỹ thuật viên dụng cụ mô nội soi" 3. Giấy chứng nhận "Chăm sóc bệnh nhân cấp cứu" 5. Chứng chỉ "Kỹ thuật đo và đọc kết quả chức năng hô hấp" cấp ngày 23/7/2024
6	Bùi Hưng Nguyên	000851/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD 2. Giấy chứng nhận: "Nâng cao kỹ năng chuyên khoa Gây mê Hồi sức" 3. Giấy chứng nhận "Chăm sóc bệnh nhân cấp cứu" 4. Chứng chỉ "Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm" 5. Chứng chỉ "Kỹ thuật đo và đọc kết quả chức năng hô hấp" cấp ngày 23/7/2024

7	Lường Thúy Lê	002923/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD 2. Chứng chỉ "Kỹ thuật viên dụng cụ mổ mổ" 3. Chứng chỉ "Kỹ thuật thận nhân tạo"
8	Hà Văn Định	000842/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD 2. Chứng chỉ "Kỹ thuật lọc máu cơ bản dành cho điều dưỡng" 3. Chứng chỉ "xử lý nước trong thận nhân tạo"
9	Hà Thị Hằng	002757/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD 2. Chứng chỉ "Kỹ thuật lọc máu cơ bản dành cho điều dưỡng"
10	Hà Văn Lâm	003338/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: Điều dưỡng cao đẳng
11	Nguyễn Thị Thanh Tinh	000850/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng - làm kiêm nhiệm khoa Hồi sức cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		1. TĐCM: CNĐD. 2. 50% thời gian làm việc tại phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng 3. Chứng nhận "kỹ thuật viên Gây mê-Hồi sức" 4. Chứng nhận "kỹ thuật giảm đau trong chuyển dạ"

V	KHOA NỘI						
1	Bùi Thị Tâm	002824/HB-CCHN và QĐ số 330/QĐ-SYT ngày 18/5/2023 của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Phó trưởng khoa phụ trách khoa Nội, khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: BSDK; BSKKI Nội khoa 2. Chứng chỉ "Điện tâm đồ cơ bản" 3. Chứng chỉ "Tiêm khớp"
2	Hà Văn Trọng	002932/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ- khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK
3	Hà Thị Bình Huyền	003189/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ -khám chữa bệnh tại khoa Nội và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK
4	Ngân Thị Hòa	002616/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Nội		1. TĐCM: CNĐD

5	Mạc Văn Sầu	000848/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD.
6	Hà Thị Huệ	002244/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD
7	Phạm Ngọc Linh	000224/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TTĐCM: CĐĐD 2. Bổ sung ĐKNN lần này do mới cấp GPHN ngày 24/04/2025
8	Nguyễn Thị Phương	000836/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. 50% thời gian làm việc tại khoa Nội 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng- làm việc kiêm nhiệm tại khoa Nội		1. TĐCM: CNĐD 2. 50% thời gian tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, truyền nhiễm. Tư vấn và điều trị nghiện chất và phòng Tổ chức Hành chính và Tài chính Kế toán.
VI	KHOA NGOẠI						

1	Hà Công Thắng	000817/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại - sản và chẩn đoán hình ảnh (Siêu âm, nội soi)	1. Tại TTYT huyện Mai Châu 1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại các khoa 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ chính- Giám đốc, khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Ngoại; khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh; khoa Hồi sức cấp cứu- Hồi sức tích cực và Chống độc, Phẫu thuật- Gây mê hồi sức	* Tại Phòng siêu âm chẩn đoán - Hà Công Thắng - Từ 11h30 đến 13h00 và từ 17h00 đến 19h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 14h00 đến 18h00	1. TĐCM: BSCKI Ngoại khoa 2. Giấy chứng nhận "Kỹ thuật nội soi, Chẩn đoán các bệnh về chuyên khoa Tai - Mũi - Họng" 3. Chứng chỉ "Kỹ thuật nội soi đại tràng" 4. Chứng chỉ "Phẫu thuật nội soi cơ bản lần thứ 16" 5. Chứng chỉ "Chẩn đoán và điều trị nội soi tiêu hóa" 6. 50% thời gian làm công tác quản lý
2	Hà Văn Long	002409/HB-CCHN và QĐ số 1091/QĐ-SYT ngày 05/4/2022 của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Trưởng khoa Ngoại và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK; BSCKI ngoại khoa 2. Chứng chỉ "Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân cơ xương khớp - kỹ thuật tiêm khớp cơ bản" 3. Chứng chỉ "Phẫu thuật nội soi cơ bản - K65"
3	Hà Thị Thùy	002843/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ, khám chữa bệnh tại khoa Ngoại và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại Khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSCKI ngoại khoa 2. Chứng chỉ "Khám nội soi tiêu hóa" 3. Chứng chỉ "Nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên"

4	Hà Văn Nhu	002878/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Ngoại và khám bệnh, chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: BSDK 2. Chứng chỉ "Nội soi đường tiêu hóa trên" 3. Chứng chỉ "Kỹ thuật Nội soi Đại tràng" 4. Chứng chỉ "Nội soi phế quản ống mềm"
5	Hà Thị The	001818/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại		1. TĐCM: CNĐD
6	Hà Thị Thiệp	0002008/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD
7	Vì Thị Thanh Hoa	002922/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD

8	Bùi Văn Thảo	002443/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD
9	Ngân Thị Hợi	000837/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Ngoại 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng- Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, làm việc kiêm nhiệm tại khoa Ngoại		1. TĐCM: CNĐD 2. 50% thời gian làm việc tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
10	Bùi Thị Huệ	003168/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Ngoại 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng - làm việc kiêm nhiệm tại khoa Ngoại		1. TĐCM: CNĐD. 2. 50% thời gian làm việc tại khoa Y tế công cộng, An toàn thực phẩm, Dinh dưỡng và phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng
VII KHOA NHI							
1	Hà Thị Thúy	000820/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ chính- Trưởng khoa Nhi, khám chữa bệnh tại khoa Nhi và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK; BSKNI Nhi khoa
2	Đinh Thị Yến	000134/HB-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, làm việc kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - khám chữa bệnh tại khoa Nhi và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSYK

3	Nguyễn Thị Hồng Thắng	000844/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD
4	Hà Thị Tuyết	000841/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD
5	Tênh Thị Mai	000222/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CĐĐD 2. Bổ sung ĐKNN lần này do mới cấp GPHN ngày 18/04/2025
VIII KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG							
1	Nguyễn Thanh Hòa	0001102/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BS Y học cổ truyền

2	Đinh Thị Trang	003175/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ -khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: Bác sĩ Y học cổ truyền.
3	Đinh Xuân Sơn	000171/HB-GPHN	Y khoa	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ -khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: Bác sĩ y khoa
4	Trần Thị Thúy	002646/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng		1. TĐCM: CNĐD
5	Bùi Thị Ngân	000156/HB-GPHN	Phục hồi chức năng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Kỹ thuật y		1. TĐCM: Cao đẳng Kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng
VIII KHOA RĂNG HÀM MẶT - MẮT - TAI MŨI HỌNG							
1	Hà Trung Đức	002558/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BS Răng hàm mặt 2. Chứng chỉ "Chính hình răng mặt"

2	Bùi Thị Ngọc	002825/HB-CCHN và QĐ số 329/QĐ-SYT ngày 18/5/2023 của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - khám chữa bệnh tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK; BSCKI Tai- Mũi- Họng
3	Trịnh Hoài Nam	002826/HB-CCHN và QĐ số 1616/QĐ-SYT ngày 04/7/2024 của Sở Y tế tỉnh Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ - khám chữa bệnh tại khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BSDK; BSCKI Mắt
4	Khà Văn Hội	000823/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiêm nhiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ- khám bệnh, chữa bệnh tại khoa RHM- Mắt-TMH và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Khám bệnh		1. TĐCM: BS tuyến cơ sở; BSCKĐH Răng hàm mặt
5	Hà Thị Hồng	000839/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Răng hàm mặt - Mắt- Tai mũi họng		1. TĐCM: CNĐD 2. Chứng chỉ "Kỹ thuật điều dưỡng Nhân khoa"
6	Bùi Thị Mai	002643/HB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CNĐD 2. GCN "Kỹ thuật viên hỗ trợ Bác sĩ khám và phẫu thuật Nhân khoa"

7	Trần Thị Trang	000228/HB-GPHN	Điều dưỡng	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Điều dưỡng		1. TĐCM: CĐĐD 2. Bổ sung ĐKNN lần này do mới cấp GPHN ngày 26/04/2025
IX KHOA XÉT NGHIỆM VÀ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH							
1	Lò Thị Nguyệt	000819/HB-CCHN và QĐ số 1604/QĐ-SYT ngày 13/12/2016 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa/Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	*. Tại Trung tâm Y tế huyện Mai Châu 1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ- Trưởng khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	* Tại Phòng khám nội Thoại Lợi - Từ 18h00 đến 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 - Riêng thứ 7 và chủ nhật: Từ 7h00 đến 21h00	1. TĐCM: BSDK; BSDHCK Nội; BSCKI Chẩn đoán hình ảnh 2. Giấy chứng nhận "Nội soi- Điện tim" 3. Chứng chỉ "Chụp cắt lớp vi tính: Kỹ thuật và chẩn đoán" 4. Chứng chỉ "Siêu âm Doppler mạch" 5. Chứng chỉ "Kỹ thuật siêu âm tim cơ bản" 6. Chứng chỉ "Kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản"
2	Hà Công Hiến	001092/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Kỹ thuật y- Phó trưởng khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: Cử nhân sinh học

3	Nguyễn Thị Hà Giang	002231/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 70% thời gian làm việc tại khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh. 4. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Kỹ thuật y- Phó trưởng khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: Cử nhân kỹ thuật Y học (chuyên ngành Kỹ thuật Xét nghiệm) 2. 30% thời gian làm việc tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.
4	Triệu Thị Nhung	002903/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm Huyết học	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ		1. TĐCM: BSĐK; BSCKI huyết học 2. Chứng chỉ "Kỹ thuật xét nghiệm tế bào âm đạo - từ cung" 3. Chứng chỉ "xét nghiệm sinh hóa nhi khoa cơ bản"
5	Nguyễn Việt Thắng	002889/HB-CCHN và QĐ số 343/QĐ-SYT ngày 04/04/2025 của SYT Hòa Bình	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Bác sĩ		1. TĐCM: BSĐK; BSCKI chẩn đoán hình ảnh 2. Bổ sung ĐKHN lần này do mới cấp bổ sung phạm vi CM ngày 04/04/2025
6	Bùi Chí Thanh	003086/HB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. 50% thời gian làm việc tại khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh 4. Thời gian trực, làm thêm giờ, khám chữa bệnh kiểm nghiệm theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Kỹ thuật y, làm việc kiêm nhiệm tại khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		1. TĐCM: Cử nhân xét nghiệm y học 2. 50% thời gian làm việc tại khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Truyền nhiễm, Tư vấn và điều trị nghiện chất.

7	Nguyễn Bảo Trung	002969/HB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Kỹ thuật y		1. TĐCM: CĐ Kỹ thuật hình ảnh y học
8	Hà Công Việt	002974/HB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Kỹ thuật y		1. TĐCM: CĐ xét nghiệm
9	Hà Văn Lăng	000834/HB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Kỹ thuật y		1. TĐCM: CĐ Kỹ thuật hình ảnh y học
10	Quách Công Thức	000832/HB-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm huyết học, hóa sinh theo yêu cầu của bác sĩ	1. Mùa hè: Từ 7h00 đến 11h30 và từ 13h30 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 2. Mùa đông: Từ 7h30 đến 11h30 và từ 13h00 đến 17h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. 3. Thời gian trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo TTYT	Kỹ thuật y		1. TĐCM: CĐ xét nghiệm;

Mai Châu, ngày 28 tháng 05 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

**Hà Công Thắng**